

Bản án số 21/2020/HS-ST  
Ngày 15 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ, TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mười-Phó bí thư thường trực Đảng ủy xã N, huyện P, tỉnh H.

Ông Tô Sỹ Thái-Chủ tịch Hội đồng mục vụ giáo họ Tr, thị trấn T, huyện P, tỉnh H.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng là thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh-Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh năm 1976.

Tên gọi khác: Phạm Minh P.

Sinh, trú quán: thôn H, xã M, huyện P, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ph và bà Nguyễn Thị Th (đều đã chết). Ông Ph được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; vợ: Vũ Thị Kim N, sinh năm 1976; có hai con: lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999.

Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án: Bản án số 186/2008/HSST ngày 13/6/2008, Tòa án nhân dân quận HM, Thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2009.

Bản án số 08/2011/HSST ngày 18/3/2011, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2013.

Bản án số 263/2016/HSST ngày 15/7/2016, Tòa án nhân dân quận HM, Thành phố H đã quyết định áp dụng khoản 1 Điều 194, tình tiết tăng nặng “Tái

phạm” tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản án số 953/2016/HSPT ngày 16/9/2016, Tòa án nhân dân Thành phố H xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên quyết định của bản án số 263/2016/HSST ngày 15/7/2016 của Tòa án nhân dân quận HM, Thành phố H xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 03/7/2014, bị Công an huyện TM, tỉnh HD xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 06/4/2015, bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị tạm giữ từ ngày 06/6/2020 đến ngày 12/06/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

Ông Quách Tá S, sinh năm 1972-Vắng mặt.

Trú tại: thôn L, xã Đ, huyện P, tỉnh H .

Anh Trần Duy Đ, sinh năm 1981-Vắng mặt.

Trú tại: thôn TH, thị trấn T, huyện P, tỉnh H .

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút, ngày 06/6/2020, Công an huyện P phối hợp cùng Công an thị trấn T, huyện P, tỉnh H tuần tra trên đường 38B thuộc địa phận thôn TH, thị trấn T, huyện P, tỉnh H , phát hiện có 01 thanh niên nghi vấn đứng ở cây xăng dầu Petrolimex số 33. Tiến hành kiểm tra hành chính, nam thanh niên tự khai nhận tên Phạm Văn P, sinh năm 1976 ở thôn H, xã M, huyện P, tỉnh H , P tự giao nộp từ trong túi áo ngực bên trái (áo sơ mi màu trắng) đang mặc 01 ống nước cất loại NOVOCAIN chưa qua sử dụng, 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 03 điếu thuốc lá chưa sử dụng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 gói giấy bạc đều có kích thước (0,5x1) cm, bên trong chứa chất bột dạng cục, màu trắng (niêm phong ký hiệu M1). Phạm Văn P khai nhận chất bột dạng cục màu trắng đó là ma túy, loại Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn P, kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 189/MT-PC09 ngày 09/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, là loại Heroine, có

khối lượng 0,144 gam. Hoàn lại 0,126 gam mẫu giám định và bao gói M1 niêm phong.

Phạm Văn P khai: bản thân là người mắc nghiện ma túy từ năm 1994 đến nay. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/6/2020, khi P đang ở nhà P tại thôn H, xã M, huyện P, tỉnh H thì có 01 nam thanh niên dáng người nhỏ gầy, da đen, tóc để bình thường, mặc quần đùi, áo phông cộc tay; P không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết quê ở xã C, huyện TM, tỉnh HD, đi xe mô tô loại Dream, màu sơn nâu, P không nhớ biển kiểm soát của xe, đến rủ P đi mua ma túy để cùng sử dụng. Do biết người thanh niên đó cũng nghiện ma túy giống mình nên P đồng ý. Trước khi đi, cả hai chưa thống nhất là mua bao nhiêu tiền, mà số tiền mua ma túy do thanh niên kia ứng ra. Cả hai đi xe mô tô của thanh niên đó đến khu vực ngã tư B thuộc huyện G, tỉnh HD thì dừng xe. P bỏ bao thuốc lá Thăng Long của mình ra cùng hút với thanh niên đó, sau đó người thanh niên đó cầm bao thuốc là và đi mua ma túy một mình, còn P ở lại chờ và không rõ nam thanh niên đó mua ma túy ở đâu, của ai. Khoảng 10 phút sau thì người đó quay lại chỗ P, P hỏi có mua được ma túy không thì người thanh niên đó trả lời đã mua được ma túy; P hỏi tiếp ma túy đâu, thì nam thanh niên đó nói “lát về thì đưa”. Cả hai đi về đến khu vực cổng trường tiểu học xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thì dừng xe, P và nam thanh niên trên tiếp tục hút thuốc từ bao thuốc mang theo từ trước. Khi hút xong thì nam thanh niên đưa bao thuốc lá Thăng Long đang cầm trên tay cho P và nói “anh cầm hộ em, em không có túi”. P cầm lại bao thuốc và cho tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng P mang theo trước đó vào trong bao thuốc rồi để vào túi áo ngực P đang mặc, trong áo còn có 01 lọ nước cất loại NOVOCAIN 3% P mang đi từ nhà. Cả hai tiếp tục đi xe về khu vực cây xăng dầu Petrolimex số 33 thuộc thôn TH, thị trấn T, huyện P, tỉnh H thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên kia phóng xe bỏ chạy, còn P bị bắt.

Việc Phạm Văn P khai người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu đi cùng P mua ma túy tại khu vực thị trấn Bống, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa bàn xã C, huyện TM, tỉnh HD nhưng không xác định được người thanh niên có đặc điểm như P mô tả là ai. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau.

Về vật chứng: 01 phong bì thư số 189/MT-PC09 được niêm phong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 03 điếu thuốc lá và 01 ống nước cất loại Novocain 3% chưa qua sử dụng, hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Phù Cừ; số tiền 100.000 đồng hiện đang gửi tại tài khoản tiền gửi của Công an huyện P chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định và các vật chứng đã thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSPC ngày 26/8/2020, Viện kiểm sát nhân

dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khẳng định lời khai tại giai đoạn điều tra là đúng và không bị ép buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 và có quan điểm đề nghị: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo là người có công với nước. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo P từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2020.

Do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá, 03 điều thuốc lá, 01 lọ Novocain.

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng.

Các vấn đề khác không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo nhất trí không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 08 giờ 10 phút, ngày 06/6/2020, tại cây xăng dầu số 33 thuộc địa phận thôn TH, thị trấn T, huyện P, tỉnh H , Công an huyện P, tỉnh H đã phát hiện, bắt giữ quả tang Phạm Văn P, sinh năm 1976 (tên gọi khác Phạm Minh P) ở thôn H, xã M, huyện P, tỉnh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ từ trong túi áo ngực bên trái (áo sơ mi màu trắng) P đang mặc 01 ống nước cất loại NOVOCAIN chưa qua sử dụng, 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 03 điều thuốc lá chưa sử dụng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 gói giấy bạc đều có kích thước (0,5x1) cm, bên trong chứa chất bột dạng cục, màu trắng (niêm phong ký hiệu M1). Phạm Văn P khai nhận chất bột dạng cục màu trắng đó là ma túy, loại Heroine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của P tại thôn H, xã M, huyện P, tỉnh H không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 189/MT-PC09 ngày 09/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, là loại Heroine, có

khối lượng 0,144 gam. Hoàn lại 0,126 gam mẫu giám định và bao gói M1 niêm phong.

[2]. Cơ quan điều tra công an huyện P, tỉnh H , Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H , điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật không có vi phạm gì.

[3]. Bị cáo là người sử dụng ma túy, số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được bị cáo khai đi mua cùng một thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực ngã tư Bồng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương để sử dụng. Về người thanh niên đi mua ma túy và đưa ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa bàn xã C, huyện TM, tỉnh HD nhưng không xác định được người thanh niên có đặc điểm như P mô tả là ai, không còn chứng cứ nào khác chứng minh lời khai của bị cáo. Số ma túy khi thu giữ được đang ở trong túi áo bị cáo đang mặc, do bị cáo tự giao nộp. Do vậy, căn cứ lời khai của bị cáo, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác của vụ án thì có căn cứ xác định bị cáo P đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy bị cáo tàng trữ là Heroine, có khối lượng 0,144 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và trách nhiệm hình sự. Tại bản án số 263/2016/HSST ngày 15/7/2016, Tòa án nhân dân quận HM, Thành phố H đã quyết định áp dụng khoản 1 Điều 194, tình tiết tăng nặng “Tái phạm” tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo P 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại bản án số 953/2016/HSPT ngày 16/9/2016, Tòa án nhân dân Thành phố H xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên quyết định của bản án số 263/2016/HSST ngày 15/7/2016 của Tòa án nhân dân quận HM, Thành phố H xử phạt bị cáo P 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/3/2019. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53, Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích và thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Với hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh H đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, bố đẻ của bị cáo là người có công với nước. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu do vậy cần có mức hình phạt tương xứng và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định vì vậy không phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Người đi cùng P mua ma túy tại khu vực thị trấn Bổng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa bàn xã C, huyện TM, tỉnh HD nhưng không xác định được người thanh niên có đặc điểm như P mô tả là ai. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau là phù hợp.

[6]. Vật chứng của vụ án: 01 phong bì thư số 189/MT-PC09 được niêm phong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 03 điều thuốc lá và 01 ống nước cất loại Novocain 3% là ma túy và không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Số tiền 100.000 đồng thu của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Các vấn đề khác hội đồng xét xử không xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Phạm Văn P (tên gọi khác Phạm Minh P).

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P (tên gọi khác Phạm Minh P) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P (tên gọi khác Phạm Minh P): 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 6 năm 2020.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 03 điều thuốc lá và 01 ống nước cất loại Novocain 3%.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn P (tên gọi khác Phạm Minh P) số tiền 100.000 đồng.

Tình trạng vật chứng thể hiện theo Biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 01/9/2020 và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh H.

Về án phí: Áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn P (tên gọi khác Phạm Minh P) phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các vấn đề khác không xét.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện P, tỉnh H;
- Công an huyện Phù Cù;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phù Cù;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Tuấn**